TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:114/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31-5-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Tuấn Điệp

Ông Nguyễn Đức Mạnh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Ngọc Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 342/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 4 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 263/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn Thù Du, xã MT, huyện KT, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Thế T, sinh năm 1986, nơi ĐKHKTT: Thôn Thù Du, xã MT, huyện KT, thành phố Hải Phòng, nơi ở hiện tại: Hàn Quốc (không rõ địa chỉ cụ thể), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn Chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị Nguyễn Thị T và Anh Hoàng Thế T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tổ chức đám cưới theo phong tục Việt Nam, có đăng ký kết hôn ngày 14/12/2007 tại Ủy ban nhân dân xã MT, huyện KT, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm. Hai bên gia đình đã hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Năm 2019 Anh Hoàng Thế T đã sang Hàn Quốc làm việc và ở bên Hàn Quốc từ đó đến nay. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay, không liên quan đến nhau về tình cảm và kinh tế. Đến nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, Chị Nguyễn Thị T làm đơn đề nghị Toà án giải quyết được ly hôn với Anh Hoàng Thế T. Chị Nguyễn Thị T

hiện nay không biết địa chỉ cụ thể của Anh Hoàng Thế T tại Hàn Quốc, chỉ biết Anh Hoàng Thế T vẫn hay liên lạc về với mẹ đẻ là bà Ngô Thị Thắm, sinh năm 1957, địa chỉ: Thôn Thù Du, xã MT, huyện KT, thành phố Hải Phòng. Địa chỉ cuối cùng của Anh Hoàng Thế T trước khi đi Hàn Quốc là ở Thôn Thù Du, xã MT, huyện KT, thành phố Hải Phòng.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T Anh Hoàng Thế T có hai con chung là cháu Hoàng Thu Hương, sinh ngày 09/12/2008 và cháu Hoàng Bảo Ngân, sinh ngày 01/12/2017. Ly hôn Chị Nguyễn Thị T có nguyện vọng được nuôi cả hai con. Việc cấp dưỡng nuôi con, vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là Anh Hoàng Thế T:

Qua xác minh, hiện Anh Hoàng Thế T đã xuất cảnh đi nước ngoài vào năm 2019, không có mặt tại Việt Nam, hiện Anh Hoàng Thế T đang ở Hàn Quốc nhưng không rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho bà Ngô Thị Thắm, sinh năm 1957, địa chỉ: Thôn Thù Du, xã MT, huyện KT, thành phố Hải Phòng. Tòa án đã hai lần yêu cầu bà Ngô Thị Thắm cung cấp địa chỉ cụ thể của Anh Hoàng Thế T ở Hàn Quốc và yêu cầu bà Thắm cho biết kết quả về việc bà đã thông báo cho Anh Hoàng Thế T để gửi lời khai đối với yêu cầu xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị T cho Tòa án.

Bà Ngô Thị Thắm trình bày: Bà Thắm thống nhất với lời trình bày của Chị Nguyễn Thị T về việc vợ chồng có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn. Về mâu thuẫn vợ chồng: Bà Thắm trình bày sau khi kết hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và Anh Hoàng Thế T phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng tính cách, do vậy Anh Hoàng Thế T đã bỏ đi Hàn Quốc từ năm 2019.Trên thực tế vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay. Bà Thắm đã nhận được thông báo thụ lý, cũng như các thông báo của Toà án đề nghị cung cấp địa chỉ của Anh Hoàng Thế T tại nước ngoài. Anh Hoàng Thế T vẫn thường xuyên liên lạc về với gia đình qua điện thoại và bà Thắm có hỏi Anh Hoàng Thế T về địa chỉ cụ thể của Anh Hoàng Thế T ở nước ngoài nhưng Anh Hoàng Thế T không cung cấp, đồng thời bà Thắm cũng đã thông báo cho Anh Hoàng Thế T biết việc ly hôn thì Anh Hoàng Thế T thông tin lại với bà Thắm là việc ly hôn là quyền của Chị Nguyễn Thị T, anh không phản đối. Còn về con chung thì Chị Nguyễn Thị T và Anh Hoàng Thế T trình bày vợ chồng có 02 con như Chị Nguyễn Thị T đã trình bày, Anh Hoàng Thế T có thông tin lại với bà Thắm là nếu ly hôn, Chị Nguyễn Thị T nuôi con thì phải nuôi cả hai cháu, còn về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung của vợ chồng thì Anh Hoàng Thế T không có đề nghị gì.

Tại phiên tòa, các đương sự đều vắng mặt và Chị Nguyễn Thị T không thay đổi lời khai như đã gửi Tòa án.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân

sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Khoản 3 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 37, Khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội; Áp dụng khoản 1 Điều 19, Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với Anh Hoàng Thế T. Về con chung: giao con chung là cháu Hoàng Thu Hương, sinh ngày 09/12/2008 và cháu Hoàng Bảo Ngân, sinh ngày 01/12/2017 cho Chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Không xem xét giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung do nguyên đơn không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn là Anh Hoàng Thế T có hộ khẩu thường trú và có nơi cư trú cuối cùng ở thành phố Hải Phòng nhưng hiện đang sinh sống ở nước ngoài (Hàn Quốc), nguyên đơn là Chị Nguyễn Thị T hiện nay đang sinh sống ở thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] *Về việc vắng mặt của đương sự*: Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là Chị Nguyễn Thị T có đề nghị xin xét xử vắng mặt. Việc tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho Anh Hoàng Thế T Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng Anh Hoàng Thế T vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- *Về nội dung:*

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị Nguyễn Thị T xây dựng gia đình với Anh Hoàng Thế T trên cơ sở tự nguyện của hai bên, tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, và có đăng ký kết hôn vào ngày 14/12/2007 tại UBND xã MT, huyện Kiến Thuỵ, thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ lời khai các đương sự, cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nhận thấy: Chị Nguyễn Thị T kết hôn với Anh Hoàng Thế T trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 14/12/2007 tại Ủy ban nhân dân xã MT, huyện KT, thành phố Hải Phòng. Theo Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp. Dù hai bên gia đình đã khuyên bảo, hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không thể hàn gắn. Sau đó Anh Hoàng Thế T đi Hàn Quốc. Vợ chồng ly thân từ cuối năm 2019 đến nay, hiện không còn quan tâm, liên lạc với nhau. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã ly thân trong một thời gian dài, hiện không còn tình cảm với nhau nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị T đối với Anh Hoàng Thế T.

[4] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị T Anh Hoàng Thế T có hai con chung là cháu Hoàng Thu Hương, sinh ngày 09/12/2008 và cháu Hoàng Bảo Ngân, sinh ngày 01/12/2017. Ly hôn Chị Nguyễn Thị T có nguyện vọng được nuôi cả hai con. Bà Thắm mẹ đẻ của Anh Hoàng Thế T cũng trình bày Anh Hoàng Thế T thông tin lại với bà là nếu Chị Nguyễn Thị T nuôi con thì phải nuôi cả hai con.

Xét hiện Anh Hoàng Thế T đang ở Hàn Quốc, không có điều kiện trực tiếp chăm sóc con chung, theo nguyện vọng của các bên, trên cơ sở xem xét ý kiến của cháu Hoàng Thu Hương là có nguyện vọng ở với mẹ. Để đảm bảo điều kiện phát triển mọi mặt của con chung, cần giao hai con chung là cháu Hoàng Thu Hương, sinh ngày 09/12/2008 và cháu Hoàng Bảo Ngân, sinh ngày 01/12/2017 cho Chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung*: Nguyên đơn không đề nghị giải quyết, Anh Hoàng Thế T không có ý kiến gửi về cho Toà án nên không xem xét, giải quyết.

[6] *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị T là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147; Điều 207; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Chị Nguyễn Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với Anh Hoàng Thế T.

2. Về con chung: Giao con chung là các cháu Hoàng Thu Hương, sinh ngày 09/12/2008 và cháu Hoàng Bảo Ngân, sinh ngày 01/12/2017 cho Chị Nguyễn Thị T

trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết; Anh Hoàng Thế T không có ý kiến gì gửi Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000879 ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị T (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh Hoàng Thế T (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã MT, huyện Kiến Thuỵ;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tuyến